

Số: 09/2024/QĐ-TA

Đức Linh, ngày 28 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm:

- Thẩm phán:* Ông Mai Thuận.
- Thư ký phiên họp:* Ông Bùi Chí Bảo.

Ngày 28 tháng 02 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định mở phiên họp số 09/QĐ-TA ngày 21/02/2024 đối với:

Họ và tên: Danh Văn T (tên gọi khác: Dài); Giới tính: Nam;

Sinh ngày 15 tháng 7 năm 1999;

Căn cước công dân: 079099039241; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ văn hóa: 05/12;

Nguyên quán: **Thành phố Hồ Chí Minh;**

Nơi đăng ký HKTT: Tổ 9, thôn 1A, xã Ttr, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: Tổ 9, thôn 1A, xã Ttr, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Làm nông;

Tiền án: **03 tiền án về tội trộm cắp tài sản;**

Tiền sự: 01 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã Ttr.

Con ông Danh H và con bà Nguyễn Thị N.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Người đề nghị: Ông Nguyễn Tấn N; chức vụ: Trưởng Phòng Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện Đức Linh.

Người được ủy quyền: Ông Nguyễn Thành Tr; Chức danh: Chuyên viên Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện Đức Linh.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh tỉnh Bình Thuận: Bà Lê Thị Thanh Tốt - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Đại diện Người đề nghị trình bày:

Ngày 08/01/2024, **Danh Văn T** có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Theo Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trung tâm Y tế huyện Đức Linh ngày 08/01/2024, xác định **Danh Văn T** bị nghiện ma túy và dương tính với ma túy đá. Tuy nhiên, **Danh Văn T** không đăng ký cai nghiện tự nguyện, điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Vi phạm khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy. Do đó, Ủy ban nhân **xã Tr** lập hồ sơ đề nghị đưa **Danh Văn T** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy.

Sau khi lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Công an xã **Tr** đã tiến hành thông báo cho **Danh Văn T** đọc hồ sơ theo quy định.

Ngày 25/01/2024, ông Nguyễn Tấn N; chức vụ: Trưởng Phòng Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện Đức Linh ban hành công văn 40/ĐN-CNBB đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Danh Văn T**.

Ngày 26/02/2024, Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện Đức Linh chuyển hồ sơ cho Tòa án nhân dân huyện Đức Linh và đề nghị ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa **Danh Văn T** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên họp:

Đại diện người đề nghị trình bày: **Danh Văn T** là người sử dụng ma túy và đã bị nghiện, đã từng bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng. Do đó, đề nghị đưa **Danh Văn T** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc tỉnh Bình Thuận với **thời gian từ 14 đến 16 tháng**.

Danh Văn T xác nhận có sử dụng ma túy như hồ sơ đề nghị của Ủy ban nhân dân và Công an xã **Ttr** và xin được đi cai nghiện bắt buộc, nhưng xin đi với thời gian ngắn để về lo cho cha mẹ già.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh: Việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Danh Văn T** là đúng trình tự và thủ tục. Sau khi Tòa án đã thụ lý hồ sơ đã ra thông báo thụ lý hồ sơ, ra quyết định mở phiên họp; tổ chức tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Danh Văn T** là đúng trình tự, thủ tục quy định. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý hồ sơ, quyết định mở phiên họp cho người bị đề nghị, người đề nghị và các cơ quan khác. Đề nghị đưa **Danh Văn T** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của ông Nguyễn Tấn N; chức vụ: Trưởng phòng Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện Đức Linh là có căn cứ nên đề nghị Tòa án chấp nhận, tuy nhiên đề nghị thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Danh Văn T** là 18 (mười tám) tháng.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên họp; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ; ý kiến của những người tham gia phiên họp.

XÉT THẤY:

[1] Ông Nguyễn Tấn N; chức vụ Trưởng phòng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Đức Linh đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đối tượng **Danh Văn T**, sinh năm 1999; Nơi cư trú: Tổ 9, thôn 1A, xã Ttr, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nên Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận thụ lý hồ sơ là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[2] **Danh Văn T** có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an xã Ttr, huyện Đức Linh phát hiện và lập biên bản làm việc ngày 08/01/2024. Sau khi có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trung tâm Y tế huyện Đức Linh, ngày 08/01/2024 Công an xã Ttr đã lập biên bản giao kết quả tình trạng nghiện và yêu cầu đăng ký cai nghiện tự nguyện nhưng khi hết thời hạn **Danh Văn T** không đăng ký cai nghiện tự nguyện nên việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng thẩm quyền và thời hiệu đúng theo quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính đã được sửa đổi bổ sung và các Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ

quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy và Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

[3] Trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Danh Văn T** đã thực hiện đúng theo quy định. Hồ sơ đầy đủ các tài liệu, văn bản chứng minh lý lịch, nhân thân, hành vi vi phạm, kết luận của cơ quan có thẩm quyền về tình trạng nghiện ma túy của **Danh Văn T**; Quyết định số **03/QĐ-QLNN**, ngày **16/01/2024** của Ủy ban nhân dân xã Ttr về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Văn bản số **40/ĐN-CNBB**, ngày 25/01/2024 của ông Nguyễn Tấn N; chức vụ Trường Phòng Lao động-Thương binh và xã hội huyện Đức Linh đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[4] Theo Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy lập ngày 08/01/2024 của Trung tâm y tế huyện Đức Linh đã kết luận **Danh Văn T** có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng: Amphetamine, tuy nhiên **Danh Văn T** không đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Do vậy, đưa **Danh Văn T** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là cần thiết, nhằm tạo điều kiện cho **Danh Văn T** cai nghiện và từ bỏ ma túy.

[5] Việc sử dụng trái phép chất ma túy đã làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an. Ngoài ra, nghiện ma túy là một tệ nạn của xã hội, gây tác hại lớn đến sức khỏe, trí tuệ của những người nghiện, gây khó khăn cho Nhà nước trong việc phòng chống các tác hại của ma túy gây ra. Đồng thời, còn dẫn đến những hậu quả tiêu cực cho xã hội.

[6] **Danh Văn T** nhận thức được ma túy là chất cấm nhưng vẫn sử dụng, đồng thời đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, cần áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một thời gian phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi vi phạm của đối tượng để đối tượng được chữa bệnh, lao động, học tập, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc. Xét trong quá trình lập hồ sơ **Danh Văn T** đã tự nguyện khai báo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nên cần xem xét giảm nhẹ để giúp **Danh Văn T** sớm cai nghiện xong trở về thành người tốt, có ý thức tuân theo pháp luật, quy tắc cuộc sống, xã hội, có ích cho bản thân, gia đình, xã hội.

[7] Căn cứ: Các Điều 27, 32 Luật phòng, chống ma túy; Các Điều 3, 6, 9, 58, 95, 96, 103, 104, 105, 106, 107, 110 Luật xử lý vi phạm hành chính đã được sửa đổi, bổ sung; Các Điều 3, 4, 8, 17, 19, 20, 21, 23, 24, 25, 30, 31, 32, 33 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Nghị quyết 04/2015/NQ-HĐTP, ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; Các Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Danh Văn T.**

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **14 (mười bốn) tháng**, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. **Danh Văn T** được quyền khiếu nại Quyết định này trong thời gian 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hoặc từ ngày niêm yết quyết định; Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Bình Thuận. Địa chỉ: Khu phố Phú Mỹ, thị trấn Phú Long, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Khi quyết định có hiệu lực pháp luật Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện Đức Linh phối hợp cùng với Công an huyện Đức Linh đưa **Danh Văn T** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đức Linh;
- Trưởng phòng LĐTBXH huyện Đức Linh;
- Danh Văn T;
- Trưởng Công an huyện Đức Linh;
- UBND xã Ttr;
- Công an xã Ttr;
- CS điều trị nghiện ma túy tỉnh Bình Thuận;
- Lưu hồ sơ.

Khi có hiệu lực

THẨM PHÁN

Mai Thuận

